



ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

- Gói thầu số 1: Rà soát và phân tích khoảng trống trong Luật Bảo vệ môi trường, các văn bản dưới luật và hỗ trợ xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường (Hoạt động 1.1.1.3 và 1.1.2.1)
- Tên dự án: Dự án Quản lý an toàn các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (POP) và hóa chất nguy hại tại Việt Nam (ID: 91381)
- Hợp đồng: Hợp đồng tư vấn cá nhân trọn gói
- Thời gian: 06 tháng (từ tháng 09/2017 đến tháng 02/2018)
- Địa điểm: Hà Nội
- Báo cáo: Ban quản lý Dự án

1. THÔNG TIN CHUNG

Dự án “Quản lý an toàn các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (POP) và hóa chất nguy hại tại Việt Nam” (sau đây gọi tắt là Dự án) được tài trợ bởi Quỹ Môi trường toàn cầu (GEF) thông qua Chương trình phát triển Liên hợp quốc (UNDP). Bộ Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chủ quản dự án, Tổng cục Môi trường là chủ dự án. Dự án được thực hiện trong vòng 03 năm (2016 - 2018). Mục tiêu chung của dự án là tiếp tục giảm thiểu các rủi ro môi trường và sức khỏe con người thông qua việc giảm phát thải các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (POP) và hóa chất nguy hại. Dự án bao gồm 04 hợp phần sau:

Hợp phần 1: Xây dựng và thực thi khung chính sách quản lý an toàn về môi trường đối với hóa chất, bao gồm các chất POP và PTS;

Hợp phần 2: Quan trắc và báo cáo các chất POP và PTS;

Hợp phần 3: Quản lý các khu vực bị ô nhiễm các chất POP;

Hợp phần 4: Kiểm kê dữ liệu cơ sở quốc gia về thủy ngân và giảm phát thải thủy ngân.

Trong Hợp phần 1, dự án sẽ tập trung hỗ trợ Chính phủ Việt Nam xây dựng và thực hiện các chính sách liên kết giữa bảo vệ môi trường (Luật Bảo vệ môi trường) với an toàn hóa chất (Luật Hóa chất) để quản lý an toàn môi trường đối với các chất POP và PTS. Các chính sách được xây dựng trong phạm vi của dự án sẽ bổ sung để thu hẹp những khoảng trống trong chính sách quản lý về môi trường, kiểm soát ô nhiễm do phát thải hóa chất hiện nay ở Việt Nam và phản ánh được các yêu cầu của Công ước quốc tế cần thực hiện.

Nhằm hỗ trợ lồng ghép các quy định về kiểm soát phát thải POP, PTS với các quy định về quản lý hóa chất và BVMT, bổ sung những quy định chưa phù hợp các yêu cầu của Công ước Stockholm, trong đó có các tiêu chí và hướng dẫn đánh giá rủi ro, đảm bảo rằng việc sửa đổi đối với các quy định hiện hành, hoặc xây dựng các công cụ quản lý mới sẽ dựa trên các tiêu chí quản lý, giảm thiểu, đánh giá rủi ro và đảm bảo sự gắn kết trong toàn bộ hệ thống pháp luật, khắc phục những mâu thuẫn hoặc chồng chéo giữa các quy định được xây dựng và thực thi bởi các Bộ với các mục tiêu khác nhau, Ban quản lý Dự án (BQLDA) triển khai Gói thầu số 01 - Rà soát và phân tích khoảng trống trong Luật BVMT, các văn bản dưới luật và hỗ trợ xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường (sau đây gọi tắt là Gói thầu).

Ban quản lý Dự án đang tìm kiếm Nhóm chuyên gia gồm 03 (ba) tư vấn cá nhân để thực hiện Gói thầu này. Các tư vấn cá nhân sẽ được lựa chọn và ký hợp đồng theo quy trình lựa chọn nhà thầu của Chính phủ Việt Nam.

2. MỤC TIÊU

Mục tiêu của gói thầu này bao gồm:

- Đưa ra các phân tích chi tiết về những chồng chéo, khoảng trống, xung đột, vướng mắc giữa Luật Bảo vệ Môi trường (Luật BVMT), Luật Hóa chất, các văn bản dưới luật liên quan và hiệu lực thực thi của các văn bản đó về quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất (tập trung vào các chất POP và PTS), từ đó xây dựng một kế hoạch tăng cường khung pháp lý/hoàn thiện các văn bản pháp lý tích hợp các yêu cầu về POP, PTS tham chiếu đến các Công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia.

- Xây dựng nội dung về quản lý an toàn môi trường đối với POP, PTS trong dự thảo Nghị định sửa đổi các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật BVMT.

3. NHIỆM VỤ CHÍNH

Để đạt được mục tiêu nêu trên, nhóm chuyên gia sẽ phải triển khai 4 nhiệm vụ chính sau:

- Rà soát, phân tích các chồng chéo, khoảng trống, xung đột, vướng mắc trong Luật Bảo vệ môi trường (Luật BVMT) và các văn bản dưới Luật liên quan đến quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất, tập trung vào các chất POP, PTS.

- Tổng hợp báo cáo rà soát, phân tích nêu trên với báo cáo rà soát, phân tích Luật Hóa chất và các văn bản dưới Luật liên quan (do Bộ Công thương triển khai) thành một báo cáo chung.

- Xây dựng kế hoạch tăng cường khung pháp lý/hoàn thiện các văn bản pháp lý tích hợp các yêu cầu về POP, PTS tham chiếu đến các Công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia.

- Xây dựng nội dung về quản lý an toàn môi trường đối với các chất POP/PTS trong dự thảo Nghị định sửa đổi các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật BVMT

4. PHẠM VI CÔNG VIỆC

Nhóm tư vấn có trách nhiệm (nhưng không giới hạn) đối với các nhiệm vụ cụ thể sau:

Chuyên gia 1 (CG 1) – Trưởng nhóm (80 ngày làm việc)

Nhiệm vụ 1: Điều phối nhóm tư vấn (10 ngày làm việc)

- Điều phối nhóm tư vấn xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai Gói thầu đảm bảo hoàn thành công việc theo đúng mục tiêu và tiến độ đề ra.
- Điều phối nhóm tư vấn triển khai gói thầu theo kế hoạch đã được phê duyệt, trong sự phối hợp chặt chẽ với BQLDA và các bên chủ chốt có liên quan.
- Điều phối nhóm tư vấn chuẩn bị bài trình bày về những kết quả chính của Gói thầu và trình bày tại cuộc họp kỹ thuật với BQLDA, UNDP và tại hội thảo tham vấn các bên liên quan.
- Điều phối nhóm tư vấn hoàn thiện báo cáo tổng kết Gói thầu.

Nhiệm vụ 2: Rà soát, phân tích các chồng chéo, khoảng trống, xung đột, vướng mắc trong Luật BVMT và các văn bản dưới luật liên quan đến quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất, tập trung vào các chất POP, PTS (30 ngày làm việc)

- Lập danh sách các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.
- Xây dựng nội dung, tiêu chí rà soát, đánh giá Luật và các văn bản dưới luật liên quan đến quản lý môi trường đối với các hóa chất nguy hại, hợp chất POP và PTS.
- Rà soát Luật BVMT năm 2014 và các văn bản dưới luật liên quan đến quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất, tập trung vào các chất POP và PTS.
- Rà soát các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật BVMT năm 2014 tập trung vào các chất POP và PTS, bao gồm và không giới hạn các Nghị định sau:
 - + Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu;
 - + Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;
 - + Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật BVMT;
 - + Nghị định số 03/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định về xác định thiệt hại đối với môi trường;
 - + Nghị định số 114/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Chính Phủ quy định về đối tượng, điều kiện được phép nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng;
 - + Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

+ Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

+ Nghị định số 127/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ quy định điều kiện của tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường.

- Rà soát các Thông tư và văn bản quy phạm pháp luật liên quan tới quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất.

- Phân tích, đánh giá khoảng trống, chồng chéo, xung đột giữa các quy định hiện hành về quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các quy định này trên thực tế.

- Tổ chức hội thảo tham vấn ý kiến của các bên liên quan về những phát hiện của phân tích, đánh giá nêu trên.

- Hoàn thiện báo cáo rà soát Luật BVMT và các văn bản dưới luật liên quan tới quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất.

- Viết bản tin chính sách về các kết quả chính của hoạt động rà soát này.

Nhiệm vụ 3: Tổng hợp báo cáo rà soát Luật Bảo vệ môi trường và Luật Hóa chất (10 ngày làm việc)

Làm việc cùng với chuyên gia do Cục Hóa chất, Bộ Công Thương tuyển chọn cho Hoạt động 1.1.1.1 của Dự án về “Rà soát và phân tích các lỗ hổng và chồng chéo trong Luật Hóa chất và các văn bản dưới luật về quản lý hóa chất tại Việt Nam”, để xây dựng khung báo cáo chung rà soát 2 Luật (Luật Hóa chất và Luật BVMT) và tổ chức các cuộc họp giữa 02 bên để trao đổi, thống nhất về kế hoạch và nội dung rà soát (hoạt động này sẽ triển khai ngay khi bắt đầu Gói thầu).

Dựa vào kết quả Hoạt động 1.1.1.1 của Dự án và kết quả nhiệm vụ 2 của Gói thầu này, tổng hợp thành báo cáo rà soát chung, nhằm kết nối giữa các chính sách BVMT và các chính sách an toàn hóa chất, cụ thể:

- Đánh giá, phân tích sự chồng chéo giữa Luật BVMT, Luật Hóa chất và các văn bản dưới luật liên quan đến quản lý hóa chất và quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất;

- Xác định các lỗ hổng, vướng mắc liên quan đến quản lý hóa chất và quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất trong Luật BVMT, Luật hóa chất, các văn bản dưới Luật liên quan và đưa ra khuyến nghị về sửa đổi các chính sách liên quan này;

- Trình bày báo cáo tổng hợp trong các cuộc họp và hội thảo tham vấn để lấy ý kiến chuyên gia và hoàn thiện báo cáo.

Nhiệm vụ 4: Xây dựng kế hoạch tăng cường khung pháp lý/hoàn thiện các văn bản pháp lý tích hợp các yêu cầu về POP, PTS tham chiếu đến các Công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia (30 ngày làm việc)

- Dựa vào các phát hiện từ báo cáo rà soát Luật nói trên, đối chiếu với các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã tham gia và tham khảo kinh nghiệm quốc tế để

xác định những văn bản pháp lý cần sửa đổi, bổ sung, hoặc thay thế.

- Tổ chức các cuộc họp tham vấn với các bộ/ngành liên quan để xác định các nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế khả thi nhằm tăng cường quản lý POP/PTS theo mục tiêu Công ước.

- Dự thảo kế hoạch cụ thể tăng cường khung pháp lý/hoàn thiện các văn bản pháp lý tích hợp các yêu cầu về POP, PTS tham chiếu đến các Công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia

- Tham gia và hướng dẫn thảo luận trong các cuộc họp tham vấn tiếp theo để lấy ý kiến chi tiết từ các bộ/ngành, các nhà khoa học, các tổ chức quốc tế và trong nước đang làm việc trong lĩnh vực POP/PTS về kế hoạch trên.

- Hoàn thiện kế hoạch dựa trên các đóng góp của các bên liên quan.

Chuyên gia 2 (CG 2) – Thành viên (70 ngày làm việc)

Nhiệm vụ 1: Xây dựng nội dung về quản lý an toàn môi trường đối với các chất POP/PTS trong dự thảo Nghị định sửa đổi các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật BVMT (60 ngày làm việc)

- Xây dựng khung nội dung về quản lý an toàn môi trường đối với các chất POP/PTS trong dự thảo Nghị định.

- Tổ chức các cuộc họp với các bên liên quan để lấy ý kiến về khung nội dung này.

- Dự thảo nội dung về quản lý an toàn các chất POP/PTS theo khung đã thống nhất.

- Tổ chức lấy ý kiến cơ quan liên quan về dự thảo nội dung này, thông qua:

- Lấy ý kiến bằng văn bản các Bộ và các Sở liên quan, gồm: Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Hải quan.
- Tham vấn trực tiếp các chuyên gia, các nhà khoa học đang làm việc lĩnh vực POP, PTS.
- Tổ chức hội thảo với các bên liên quan, gồm: đại diện các Bộ và các Sở (Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Hải quan), các ngành (sản xuất hóa chất, sử dụng hóa chất khối lượng lớn...), các tổ chức quốc tế, trong nước và các chuyên gia, nhà khoa học có liên quan tới lĩnh vực POP/PTS.

- Hoàn thiện nội dung về quản lý an toàn các chất POP/PTS trong dự thảo Nghị định sửa đổi các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật BVMT theo các ý kiến góp ý.

Nhiệm vụ 2: Hỗ trợ Trưởng nhóm (10 ngày làm việc)

- Xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai các nhiệm vụ do mình đảm nhiệm và phối hợp với Trưởng nhóm xây dựng kế hoạch chung triển khai toàn bộ Gói thầu.

- Đóng góp ý kiến chuyên môn về môi trường cho các báo cáo rà soát

Luật và kế hoạch tăng cường khung pháp lý / hoàn thiện các chính sách quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất.

- Chuẩn bị bài trình bày về kết quả phân công việc của do mình đảm nhiệm và phối hợp với Trưởng nhóm trình bày tại các hội thảo, cuộc họp tham vấn

Chuyên gia 3 (CG 3) – Thành viên (50 ngày)

Nhiệm vụ 1: Tổng hợp kinh nghiệm Quốc tế về quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất nguy hại, tập trung vào các chất POP, PTS (25 ngày làm việc)

- Tổng hợp các yêu cầu về quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất nguy hại trong các Công ước mà Việt Nam đã tham gia
- Tổng hợp các kinh nghiệm Quốc tế về quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất nguy hại
- Đưa ra các kiến nghị chính sách về quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất nguy hại tại Việt Nam, tập trung vào các chất POP, PTS

Nhiệm vụ 2: Hỗ trợ Trưởng nhóm (15 ngày)

- Tìm kiếm, thu thập và tổng hợp danh sách các văn bản quy phạm pháp luật liên quan tới quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất nguy hại, tập trung vào POP, PTS, trong đó nêu rõ loại văn bản, ngày ban hành, nơi ban hành, sơ bộ các nội dung trong văn bản liên quan tới quản lý an toàn môi trường đối với các chất POP, PTS.

- Đóng góp ý kiến chuyên môn về hóa chất cho các báo cáo rà soát Luật và kế hoạch tăng cường khung pháp lý / hoàn thiện các chính sách quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất.

- Hỗ trợ lấy ý kiến của các chuyên gia hóa chất cho các báo cáo rà soát Luật và kế hoạch tăng cường khung pháp lý / hoàn thiện các chính sách quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất.

- Hỗ trợ tổ chức các cuộc họp và hội thảo tham vấn cho các báo cáo rà soát Luật và kế hoạch tăng cường khung pháp lý / hoàn thiện các chính sách quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất.

- Hỗ trợ xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai Gói thầu và báo cáo tổng kết Gói thầu.

Nhiệm vụ 3: Hỗ trợ Chuyên gia 2 (10 ngày)

- Đóng góp ý kiến chuyên môn về hóa chất cho Nội dung về quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất trong Nghị định sửa đổi các Nghị định thi hành Luật BVMT.

- Hỗ trợ lấy ý kiến của các chuyên gia hóa chất cho Nội dung về quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất trong Nghị định sửa đổi các Nghị định thi hành Luật BVMT.

- Hỗ trợ tổ chức các cuộc họp và hội thảo tham vấn cho Nội dung về quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất trong Nghị định sửa đổi các Nghị định thi

hành Luật BVMT.

5. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Dự kiến 06 tháng làm việc, trong giai đoạn từ tháng 09/2017 đến tháng 02/2018.

6. SẢN PHẨM

Tư vấn sẽ tiến hành các nhiệm vụ được liệt kê trong mục 4 của Điều khoản tham chiếu này, đồng thời nộp các sản phẩm theo đúng kế hoạch và yêu cầu của BQLDA. Với mỗi báo cáo, tư vấn phải nộp 01 bản điện tử (bản mềm) và 03 bản in (bản cứng) bằng tiếng Việt, riêng Báo cáo tổng kết của gói thầu nộp cả tiếng Việt và tiếng Anh.

Các sản phẩm và thời gian giao nộp như sau:

STT	Sản phẩm	Thời gian
	Với chuyên gia 1	
1	Sản phẩm số 1: Báo cáo khởi động (bao gồm kế hoạch chi tiết triển khai Gói thầu)	02 tuần sau khi ký hợp đồng
2	Sản phẩm số 2: Báo cáo rà soát, phân tích Luật BVMT và các văn bản dưới luật liên quan đến quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất, tập trung vào các chất POP, PTS	02 tháng sau khi ký hợp đồng
3	Sản phẩm số 3: Báo cáo tổng hợp rà soát Luật BVMT và Luật Hóa chất	03 tháng sau khi ký hợp đồng
4	Sản phẩm số 4: Kế hoạch tăng cường khung pháp lý/hoàn thiện các văn bản pháp luật về quản lý an toàn môi trường đối với các chất POP và PTS	04 tháng sau khi ký hợp đồng
5	Sản phẩm số 5: Báo cáo tổng kết	06 tháng sau khi ký hợp đồng
	Với chuyên gia 2	
1	Sản phẩm số 1: Kế hoạch chi tiết triển khai các nhiệm vụ do mình đảm nhiệm	02 tuần sau khi ký hợp đồng
2	Sản phẩm số 2: Nội dung về quản lý an toàn các chất POP, PTS trong dự thảo Nghị định sửa đổi các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật BVMT	05 tháng sau khi ký hợp đồng
	Với chuyên gia 3	
1	Sản phẩm số 1: Kế hoạch chi tiết triển khai các nhiệm vụ do mình đảm nhiệm	02 tuần sau khi ký hợp đồng
2	Sản phẩm số 2: Báo cáo tổng hợp kinh nghiệm quốc tế quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất nguy hại	02 tháng sau khi ký hợp đồng
3	Biên bản các cuộc họp, hội thảo tham vấn và ý kiến góp ý của các chuyên gia, cơ quan liên quan	05 tháng sau khi ký hợp đồng

7. QUY ĐỊNH KIỂM SOÁT TIẾN ĐỘ

- Nhóm tư vấn được lựa chọn sẽ làm việc dưới sự giám sát của Giám đốc dự án/Phó Giám đốc dự án (Cục trưởng Cục Kiểm soát ô nhiễm) và Quản đốc Dự án.

- Nhóm tư vấn được lựa chọn sẽ có cuộc họp định kỳ với BQLDA để thảo luận về kế hoạch, tiến độ và nội dung công việc. Thường xuyên báo cáo và tham khảo ý kiến với BQLDA về tiến độ công việc đã được thống nhất.

- Nhóm tư vấn sẽ liên lạc với BQLDA thông qua email hoặc liên hệ trực tiếp qua điện thoại.

8. TÀI LIỆU HỖ TRỢ

Tài liệu sau đây sẽ được cung cấp sau khi ký hợp đồng:

- Tóm tắt nội dung Dự án.

- Các tài liệu tham khảo về POP/PTS, như: Báo cáo 10 năm thực hiện Công ước Stockholm, Kế hoạch quốc gia thực hiện Công ước Stockholm...;

- Luật BVMT năm 2014, Luật Hóa chất năm 2007;

- Một số quy định, nghị định được xây dựng bởi cơ quan có thẩm quyền liên quan đến hóa chất, quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất.

9. YÊU CẦU VỀ TRÌNH ĐỘ VÀ KINH NGHIỆM CHUYÊN MÔN

Để có thể hoàn thành các nhiệm vụ trên, dự án sẽ tuyển Nhóm chuyên gia gồm ít nhất 03 tư vấn cá nhân đáp ứng được các yêu cầu sau:

Chuyên gia 1 - Trưởng nhóm:

- Trình độ Thạc sỹ trở lên chuyên về lĩnh vực pháp luật môi trường hoặc chuyên ngành phù hợp;
- Ít nhất 10 năm kinh nghiệm về phân tích chính sách;
- Ít nhất 05 năm kinh nghiệm trực tiếp xây dựng hoặc/và tư vấn xây dựng/ sửa đổi các chính sách, quy định, pháp luật về môi trường tại Việt Nam;
- Có kinh nghiệm làm việc trong các lĩnh vực liên quan tới POP, PTS tại Việt Nam;
- Có kiến thức cơ bản về Công ước Stockholm và các chất POP, PTS;
- Hiểu biết sâu sắc về hệ thống pháp luật Việt Nam;
- Có kỹ năng viết báo cáo, đặc biệt là các báo cáo nghiên cứu, đánh giá chính sách;
- Có khả năng quản lý và điều phối nhóm;
- Có chứng chỉ tiếng Anh trình độ D hoặc chứng chỉ tương đương hoặc chứng minh được có khả năng viết báo cáo bằng tiếng Anh.

Chuyên gia 2 - Thành viên:

- Trình độ Thạc sỹ về lĩnh vực môi trường hoặc chuyên ngành phù hợp;
- Ít nhất 05 năm kinh nghiệm trực tiếp xây dựng hoặc/và tư vấn xây dựng

- dựng/ sửa đổi các chính sách, quy định, pháp luật về môi trường tại Việt Nam;
- Hiểu biết sâu sắc về hệ thống pháp luật Việt Nam, đặc biệt là các chính sách liên quan tới quản lý hóa chất và quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất;
- Có kinh nghiệm làm việc trong các lĩnh vực liên quan tới POP, PTS tại Việt Nam;
- Có kiến thức cơ bản về Công ước Stockholm và các chất POP, PTS;
- Có chứng chỉ tiếng Anh trình độ C hoặc chứng chỉ tương đương.

Chuyên gia 3 - Thành viên:

- Trình độ Thạc sỹ trở lên chuyên về lĩnh vực hóa chất hoặc chuyên ngành phù hợp;
- Có ít nhất 8 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực liên quan
- Có hiểu biết về lĩnh vực quản lý hóa chất nói chung và đặc biệt là quản lý các hóa chất độc hại sử dụng trong công nghiệp;
- Có kinh nghiệm làm việc trong các lĩnh vực liên quan tới POP, PTS tại Việt Nam;
- Có kiến thức cơ bản về Công ước Stockholm và các chất POP, PTS; Hiểu biết sâu sắc về hệ thống pháp luật Việt Nam;
- Có chứng chỉ tiếng Anh trình độ C hoặc hoặc chứng chỉ tương đương.

10. ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

Kinh phí của gói thầu này bao gồm phí tư vấn, chi phí cho việc thực hiện các nhiệm vụ, các khoản thuế. Việc thanh toán sẽ được thực hiện qua BQLDA và được chia thành 03 giai đoạn như sau:

- Giai đoạn 1: 20% kinh phí của hợp đồng, chi trả sau khi các chuyên gia nộp sản phẩm số 1 và được BQLDA chấp thuận;
- Giai đoạn 2: 40% kinh phí của hợp đồng, chi trả sau khi chuyên gia 1 nộp sản phẩm số 2, 3, 4, chuyên gia 2 nộp bản thảo sản phẩm số 2, chuyên gia 3 nộp sản phẩm số 2 và được BQLDA chấp thuận;
- Giai đoạn 3: 40% kinh phí của hợp đồng, chi trả sau khi các chuyên gia nộp các sản phẩm còn lại và được BQLDA chấp thuận.

Phương thức thanh toán: Chuyển khoản qua ngân hàng